

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 001/VCF/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“VCF”)

Địa chỉ: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: (0251) 383 6554 Fax: (0251) 383 6108

Mã số doanh nghiệp: 3600261626

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN

2. Thành phần:

Đường, bột kem thực vật, bột kem sữa 16,7 %, cà phê hòa tan 12,5 %, maltodextrin, chất tạo màu (150a) tự nhiên, bột trứng sấy, hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên), muối, chất làm dày (466), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), chất tạo ngọt (950) tổng hợp

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được chứa trong bao bì màng ghép phức hợp, đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế. Khối lượng tịnh: 24 g

- Các gói được đóng vào hộp giấy, sau đó được đóng vào thùng carton với quy cách:

- Hộp: Khối lượng tịnh: 240 g (10 gói x 24 g)
- Thùng: Khối lượng tịnh: 5,76 kg (24 hộp x 10 gói x 24 g)

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- D: Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

-L: Nhà máy cà phê Biên Hòa II – Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: www.vinacafebienhoa.com

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



Handwritten signature

Lô đất số C I.III – 3+5+7, Khu Công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

(Địa chỉ sản xuất được mã hóa thành các ký tự in hoa, in gần khi vực thông tin NSX – HSD)

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 8-2:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với nhóm sản phẩm cà phê.
2. QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với nhóm sản phẩm cà phê hòa tan (cà phê uống liền)
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Biên Hòa, ngày 26 tháng 6 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



Nguyễn Hoàng Yến

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: www.vinacafebienhoa.com

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



Nguyễn Hoàng Yến

Phụ lục

DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Đính kèm bản tự công bố số 001/VCF/2023



CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA	NHÓM SẢN PHẨM CÀ PHÊ	Số TCCS 08:2023/BH106
	WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN	Có hiệu lực kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Hạt mịn, dễ tan, không vón cục.
- Màu sắc: Tổng thể màu nâu nhạt
- Mùi: Thơm mùi cà phê rang, béo sữa vani. Không mùi lạ.
- Vị: Vị ngọt béo hài hòa, đậm cà phê

2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ ẩm	% khối lượng	$\leq 5,0$
2	Hàm lượng caffeine	% khối lượng	$\geq 0,3$

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BYT ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Y tế không có quy định cho sản phẩm cà phê; Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm, ban hành kèm theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế không có quy định giới hạn vi sinh vật đối với nhóm cà phê):

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: www.vinacafebienhoa.com

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10 ²
2	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
3	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	10
		hoặc MPN/g	3
4	Coliforms	CFU/g	10
5	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10
6	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
7	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10

4. **Hàm lượng kim loại nặng:** theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế cho nhóm sản phẩm cà phê:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	2,0
2	Hàm lượng arsen (As)	mg/kg	1,0
3	Hàm lượng cadmi (Cd)	mg/kg	1,0
4	Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

5. **Hàm lượng độc tố vi nấm:** theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho nhóm sản phẩm cà phê hòa tan (cà phê uống liền):

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng ochratoxin A	µg/kg	10

6. **Danh mục phụ gia thực phẩm** tra cứu theo Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 08 năm 2019 Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm cho nhóm 14.1.5 Cà phê, sản

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: www.vinacafebienhoa.com

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



Handwritten signature

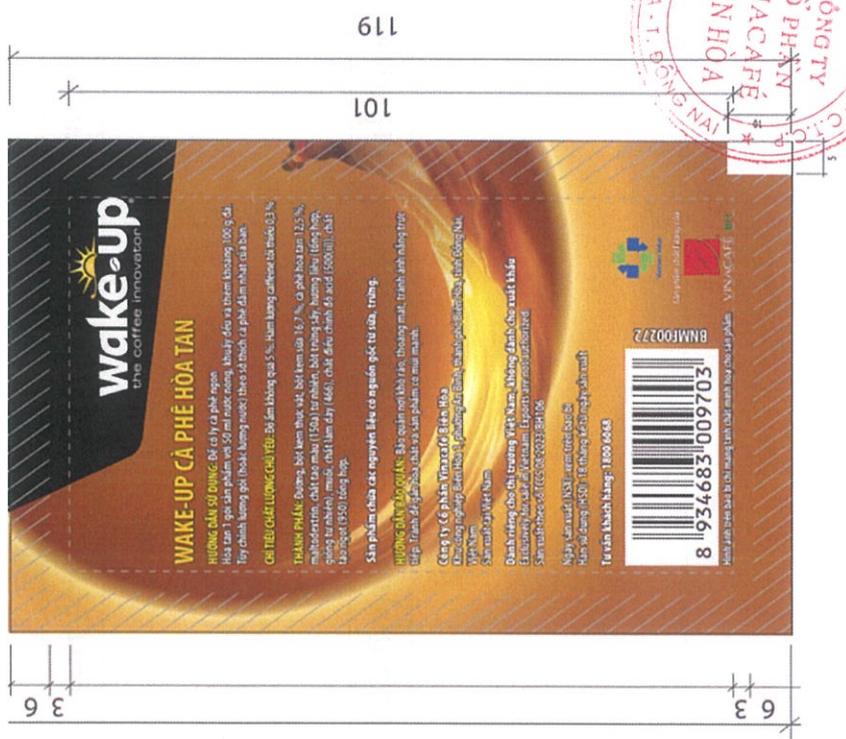
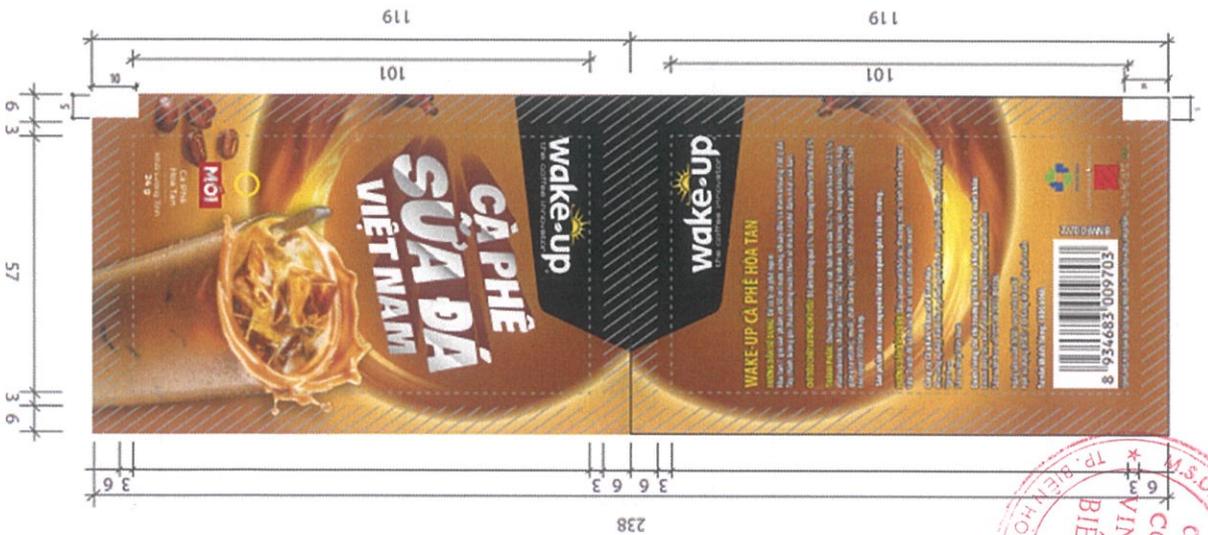
phẩm tương tự cà phê, chè, đồ uống thảo dược và các loại đồ uống nóng từ ngũ cốc, không bao gồm đồ uống từ cacao:

TT	Tên phụ gia	Chú thích
1	Caramen nhóm I (150a)	
2	Natri hydro carbonat (500(ii))	
3	Natri carboxymethyl cellulose (466)	
4	Acesulfam kali (950)	
5	Hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên)	



Bản tự công bố này được đăng tải tại website: www.vinacafebienhoa.com

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



MÀNG

WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TÂN
Mã kiểm soát AW:

08:2023/BH106. BNMF00272



26-06-2023

wake-up
the coffee innovator

**CÀ PHÊ
SỮA ĐÁ
VIỆT NAM**

MỚI

Cà Phê
Hoà Tan
.....
Khối Lượng Tinh
24 g



wake-up
the coffee innovator

MỚI

Cà Phê
Hoà Tan
.....
Khối Lượng Tinh
24 g

**CÀ PHÊ
SỮA ĐÁ
VIỆT NAM**

26-05-2023



wake-up
the coffee innovator

WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Để có ly cà phê ngon Hòa tan 1 gói sản phẩm với 50 ml nước nóng, khuấy đều và thêm khoảng 100 g đá. Tùy chỉnh lượng gói (hoặc lượng nước) theo sở thích cà phê đậm nhạt của bạn.

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG CHỦ YẾU: Độ ẩm không quá 5 %, Hàm lượng caffeine tối thiểu 0,3 %

THÀNH PHẦN: Đường, bột kem thực vật, bột kem sữa 16,7 %, cà phê hòa tan 12,5 %, maltodextrin, chất tạo màu (150a) tự nhiên, bột trũng sấy, hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên), muối, chất làm dày (466), chất điều chỉnh độ acid (500(iii)), chất tạo ngọt (950) tổng hợp.

Sản phẩm chứa các nguyên liệu có nguồn gốc từ sữa, trứng.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.

Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Sản xuất tại Việt Nam

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu

Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Sản xuất theo số TCCS: 08:2023/BH106

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì

Hạn sử dụng (HSD): 18 tháng kể từ ngày sản xuất

Tư vấn khách hàng: 1800 6068



BNMF00272

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm. VINACAFÉ BH

WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Để có ly cà phê ngon

Hòa tan 1 gói sản phẩm với 50 ml nước nóng, khuấy đều và thêm khoảng 100 g đá. Tùy chỉnh lượng gói (hoặc lượng nước) theo sở thích cà phê đậm nhạt của bạn.

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG CHỦ YẾU: Độ ẩm không quá 5 %. Hàm lượng caffeine tối thiểu 0,3 %

THÀNH PHẦN: Đường, bột kem thực vật, bột kem sữa 16,7 %, cà phê hòa tan 12,5 %, maltodextrin, chất tạo màu (150a) tự nhiên, bột trũng sấy, hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên), muối, chất làm dày (466), chất điều chỉnh độ acid (500(iii)), chất tạo ngọt (950) tổng hợp.

Sản phẩm chứa các nguyên liệu có nguồn gốc từ sữa, trứng.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.

Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Sản xuất tại Việt Nam

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu

Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Sản xuất theo số TCCS: 08:2023/BH106

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì

Hạn sử dụng (HSD): 18 tháng kể từ ngày sản xuất

Tư vấn khách hàng: 1800 6068



Vietnam Value
Sản phẩm chất lượng của



VINACAFÉ BH



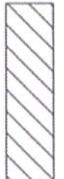
BNMF00272

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm

26-06-2023



KHU VỰC IN DATE

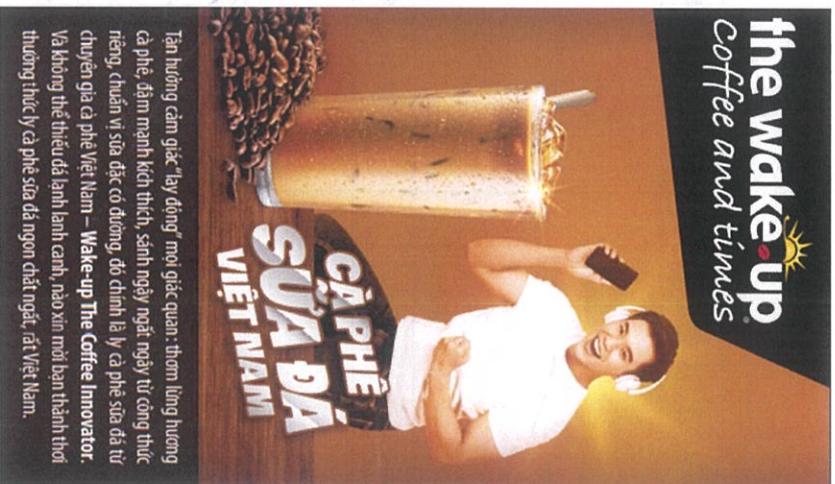
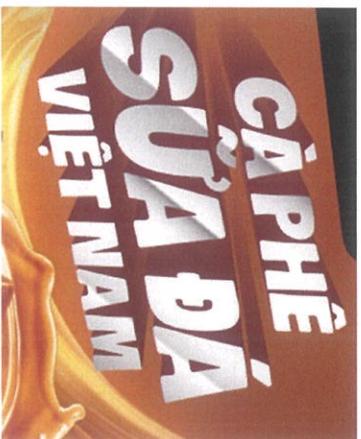


KHU VỰC DÁN KEO

HỘP CÀ PHÊ WAKE UP HÒA TÂN
SỮA ĐÁ

Mã kiểm soát AW:
08:2023/BH106.BGHF00184

26-08-2023



2 5 - 03 - 2023



WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Để có ly cà phê ngon.

Hòa tan 1 gói sản phẩm với 50 ml nước nóng, khuấy đều và thêm khoảng 100 g đá.

Tùy chỉnh lượng gói (hoặc lượng nước) theo sở thích cà phê đậm nhạt của bạn.

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG CHỦ YẾU: Độ ẩm không quá 5%. Hàm lượng caffeine tối thiểu 0,3%

THÀNH PHẦN: Đường, bột kem thực vật, bột kem sữa 16,7%, cà phê hòa tan 12,5%, maltodextrin, chất tạo màu (150a) tự nhiên, bột trũng sấy, hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên), muối, chất làm dày (466), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), chất tạo ngọt (950) tổng hợp.

Sản phẩm chứa các nguyên liệu có nguồn gốc từ sữa, trứng

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm



CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Sản xuất tại Việt Nam

Tư vấn khách hàng: 1800 6068

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.

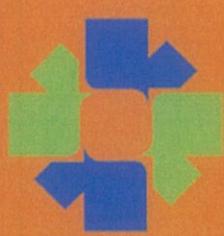
Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Sản xuất theo số TCCS 08:2023/BH106

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì

Hạn sử dụng (HSD): 18 tháng kể từ ngày sản xuất

Sản phẩm chất lượng của



VINACAFÉ BH Vietnam Value

BGHF00184



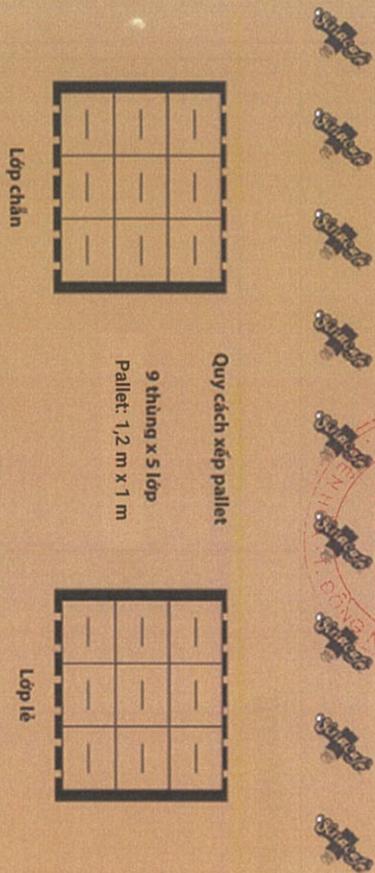
26-08-2023



THÙNG CÀ PHÊ WAKE UP HÒA TÀN SỮA ĐÁ VIỆT NAM
Mã kiểm soát AW:

08:2023/BH106.BGTFF00491

26-06-2023



wake-up
the coffee innovator

CÀ PHÊ SỮA ĐÁ VIỆT NAM

MỚI

30 10 35 120 35 10 35

18934683009717

08CF00738

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.
Tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.
Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm

08CF00738

wake-up
the coffee innovator

KHỐI LƯỢNG TÍNH: 5,76 kg
(24 Hộp x 10 Gói x 24 g)



CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Sản phẩm chất Lượng của



2-6-03-2023



**CÀ PHÊ
SỮA ĐÁ
VIỆT NAM**

Khối Lượng Tịnh: 5,76 kg
(24 Hộp x 10 Gói x 24 g)

Cà Phê
Hoà Tan

wake-up
the coffee innovator

mới



18934683009717
08CF00738

wake-up
the coffee innovator

WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN

Đành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.
Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.
Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì
Hạn sử dụng (HSD): 18 tháng kể từ ngày sản xuất
Sản xuất tại Việt Nam
Tư vấn khách hàng: 1800 6068

08CF00738

26-09-2023



Số: **013354** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 16361.23

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Tên mẫu : WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN
Ngày lấy mẫu : 29/05/2023
Lượng mẫu : 01 gói x 200 g
Ngày nhận mẫu : 29/05/2023
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Độ ẩm	AOAC 979.12	1,82 % khối lượng	30/05/2023
2	Caffein	HD.PP.02/TT.SK	0,45 %	30/05/2023

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhôm ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **21-06-2023**...

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **013353** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 16448.23



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Tên mẫu : WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN
Ngày lấy mẫu : 29/05/2023
Lượng mẫu : 01 gói x 200 g
Ngày nhận mẫu : 30/05/2023
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i>	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a)	< 10 CFU/g	31/05/2023
2	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	AOAC 966.23 (a)	3,0 x 10 ¹ CFU/g	31/05/2023
3	Coliforms	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a)	< 10 CFU/g	31/05/2023
4	<i>Escherichia coli</i>	AOAC 966.24 (a)	0 MPN/g	31/05/2023
5	<i>Bacillus cereus</i>	AOAC 980.31 (a)	< 10 CFU/g	31/05/2023
6	<i>Clostridium perfringens</i>	AOAC 976.30 (a)	< 10 CFU/g	31/05/2023
7	<i>Staphylococcus aureus</i>	AOAC 975.55 (a)	< 10 CFU/g	31/05/2023
8	Định lượng nấm men và nấm mốc	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008) (a)	< 10 CFU/g	31/05/2023

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhôm ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- < 10 CFU/g : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **21-06-2023**....

TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **013351** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 16446.23



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Tên mẫu : WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN
Ngày lấy mẫu : 29/05/2023
Lượng mẫu : 01 gói x 200 g
Ngày nhận mẫu : 30/05/2023
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.16/TT.AAS (e)	Không phát hiện LOD = 0,02 mg/kg	07/06/2023
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS (e)	Không phát hiện LOD = 0,02 mg/kg	07/06/2023
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16/TT.AAS (e)	Không phát hiện LOD = 0,02 mg/kg	07/06/2023
4	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS (e)	< 0,05 mg/kg	07/06/2023

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhôm ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
- (e) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **21-06-2023**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **013352** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 16447.23



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Tên mẫu : WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN
Ngày lấy mẫu : 29/05/2023
Lượng mẫu : 01 gói x 200 g
Ngày nhận mẫu : 30/05/2023
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Ochratoxin A	HD.PP.17/TT.SK:2020 (Ref. AOAC 2004.10) (a)	Không phát hiện LOD = 0,1 µg/kg	02/06/2023

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhôm ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **21-06-2023**....

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh